TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** TỈNH THÁI BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 137/2021/QĐST-HNGĐ	*Thái Thụy, ngày 25 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

Thẩm phán ra Quyết định: Bà Lê Thị Hương Lan

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 09 tháng 7 năm 2021 về việc các bên yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành.

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 183/2021/TB-TLVDS ngày 09 tháng 8 năm 2021 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Đàm Thị L, sinh năm 1983

Địa chỉ: thôn N, xã TTr, huyện TT, tỉnh Thái Bình

- Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1976

Địa chỉ: thôn N, xã TTr, huyện TT, tỉnh Thái Bình

XÉT THẤY:

Anh Đàm Thị L và anh Nguyễn Quang T đều khai: Anh, chị tự nguyện tìm hiểu, kết hôn với nhau vào ngày 16/01/2008, đăng ký tại UBND xã T Tr, huyện TT, tỉnh Thái Bình. Mâu thuẫn giữa hai anh chị phát sinh từ tháng 9/2017, nguyên nhân do làm ăn kinh tế không hiệu quả, vợ chồng lại không có sự chia sẻ, cảm thông và tôn trọng nhau. Từ tháng 2/2021 mâu thuẫn căng thẳng, chị Lĩnh đã từng yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nhưng được gia đình hòa giải nên chị rút đơn về nhưng đến nay anh, chị lại tiếp tục mâu thuẫn. Cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đều thống nhất thuận tình ly hôn. Anh, chị có hai con chung là Nguyễn Bạch D, sinh ngày 18/9/2008 và Nguyễn Quang D, sinh ngày 25/7/2014. Anh, chị thỏa thuận anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung, chị L cấp dưỡng nuôi con cho anh T mỗi con 1.000.000 đồng/ tháng, hai con là 2.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 9/2021 đến khi con đủ 18 tuổi. Anh, chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia tài sản; đều khai không nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Các bên đều yêu cầu

Tòa án công nhận kết quả hòa giải tại Tòa án. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ các điều kiện công nhận kết quả hòa giải thành được quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành và tài liệu kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đàm Thị L và anh Nguyễn Quang T;

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị Đàm Thị L và anh Nguyễn Quang T có hai con chung là Nguyễn Bạch D, sinh ngày 18/9/2008 và Nguyễn Quang D, sinh ngày 25/7/2014. Anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung, chị L cấp dưỡng nuôi con cho anh T mỗi con 1.000.000 đồng/tháng, hai con là 2.000.000 đống/tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 9/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

2.2.Về tài sản chung: Chị Đàm Thị L và anh Nguyễn Quang T tự thỏa thuận phân chia tài sản không yêu cầu Tòa án giải quyết; đều khai không nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3.Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-VKSND huyện TT, tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân xã T Tr, TT, Thái Bình (Nơi ĐKKH);
-Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Lan